

Số: /BHXH-GĐ BHYT
V/v báo cáo tình hình thực hiện chi
KCB BHYT tháng 7 - 7 tháng đầu năm 2024
và chi phí tăng cao theo quy định tại
Nghị định số 75/2023/NĐ-CP

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện Công văn số 1257/UBND-VX ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc tăng cường thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5538/UBND-VX ngày 22/07/2024 của UBND tỉnh về việc phối hợp quản lý công tác KCB BHYT trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1040/BHXH-GĐĐT ngày 17/4/2024 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn cảnh báo các chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tăng cao theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 75/2023/NĐ-CP).

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Bình Định báo cáo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Định và BHXH Việt Nam tình hình thực hiện chi khám bệnh, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2024 (số liệu trên phần mềm Giám sát ngày 20/8/2024), các chi phí KCB BHYT tăng cao quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75 đã được thông báo tháng 6 năm 2024 nhưng chưa điều chỉnh trong tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

I. Tình hình chi KCB BHYT tháng 7 năm 2024 và 7 tháng đầu năm 2024

1. Tình hình chi KCB BHYT tháng 7 năm 2024 so với tháng 6 năm 2024 và 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

1.1. Chi KCB BHYT tháng 7 năm 2024 so với tháng 6 năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chi phí	Tháng 7 năm 2024		Tháng 6 năm 2024		Tăng/giảm so với tháng 6			
	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Ngoại trú	212.517	46,442	191.694	41,405	20.823	10,86	5,037	12,16
Nội trú	25.588	95,935	23.621	85,948	1.967	8,33	9,987	11,62
Tổng cộng	238.105	142,377	215.315	127,353	22.790	10,58	15,024	11,80

Quỹ BHYT chi cho KCB BHYT tháng 7 năm 2024 là 162,534 tỷ đồng, tỷ lệ sử dụng quỹ KCB BHYT là 98,53%, cân đối quỹ KCB BHYT: 2,123 tỷ đồng.

1.2. Chi KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chi phí	7 tháng đầu năm 2024		7 tháng đầu năm 2023		Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2023			
	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Ngoại trú	1.367.557	281,726	1.298.747	237,002	68.810	5,30	44,724	18,87
Nội trú	157.615	592,758	138.939	446,897	18.676	13,44	145,860	32,64
Tổng cộng	1.525.172	874,484	1.437.686	683,900	87.486	6,09	190,584	27,87

Toàn tỉnh có 29/34 cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng so với cùng kỳ năm 2023 (Chi tiết tại Phụ lục 1).

Quỹ BHYT chi cho KCB BHYT cho 7 tháng đầu năm 2024 là: 824.085 tỷ đồng, tỷ lệ sử dụng quỹ KCB BHYT: 126,70%, cân đối quỹ KCB BHYT âm: 184.297 tỷ đồng, tỷ lệ vượt quỹ là 26,70%.

2. Phân tích, so sánh các chi phí bình quân (BQ) 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 và so với các bệnh viện cùng tuyến, cùng hạng chung toàn quốc (toàn quốc)

Bình quân chi phí toàn tỉnh	7 tháng năm 2024	Tăng/giảm so với 7 tháng năm 2023		Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc	
		Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
BQ CP ngoại trú	216.291	24.530	12,79	-136.745	-38,73
BQ CP nội trú	4.406.625	692.932	18,66	-989.841	-18,34
Tỷ lệ nhập viện (%)	10,33		0,67		0,33
Ngày điều trị BQ (ngày)	6,55		-0,3		0,11

- BQ chi phí ngoại trú: Toàn tỉnh có 29 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 07 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 2).

- BQ chi phí nội trú: Toàn tỉnh có 21 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 10 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 3).

- BQ tỷ lệ nhập viện: Toàn tỉnh có 12 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 18 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 4).

- Ngày điều trị BQ: Toàn tỉnh có 09 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 16 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 5).

3. Phân tích, so sánh cơ cấu chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 và so với toàn quốc

3.1. Cơ cấu chi phí ngoại trú toàn tỉnh

Cơ cấu chi phí ngoại trú toàn tỉnh	7 tháng năm 2024 (%)	Tăng/giảm so với 7 tháng năm 2023 (%)	Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc (%)
Thuốc	50,75	0,32	-0,08
Xét nghiệm	9,23	0,34	-3,62
Chẩn đoán hình ảnh (CDHA)	11,80	-0,20	0,58
Phẫu thuật, thủ thuật (PTTT)	12,21	-0,27	-2,54
Công khám	15,76	-0,25	5,80

- Cơ cấu chi phí thuốc ngoại trú: Toàn tỉnh có 13 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 21 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 6).

- Cơ cấu chi phí xét nghiệm ngoại trú: Toàn tỉnh có 22 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 15 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 7).

- Cơ cấu chi phí CDHA ngoại trú: Toàn tỉnh có 15 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 22 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 8).

- Cơ cấu chi phí PTTT ngoại trú: Toàn tỉnh có 10 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 06 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 9).

- Cơ cấu chi phí công khám ngoại trú: Toàn tỉnh có 21 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 26 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 10).

3.2. Cơ cấu chi phí nội trú toàn tỉnh

Cơ cấu chi phí nội trú toàn tỉnh	7 tháng năm 2024 (%)	Tăng/giảm so với 7 tháng năm 2023	Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc
Giường	30,13	-2,33	5,33
Thuốc	17,73	-2,05	-2,55
Xét nghiệm	5,16	-0,21	-3,92
Chẩn đoán hình ảnh (CDHA)	5,16	-0,15	-1,67
Phẫu thuật, thủ thuật (PTTT)	22,75	0,80	3,07
Vật tư y tế (VTYT)	16,58	3,64	-0,29

- Cơ cấu chi phí giường: Toàn tỉnh có 16 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 17 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 11).

- Cơ cấu chi phí thuốc nội trú: Toàn tỉnh có 07 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 07 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 12).

- Cơ cấu chi phí xét nghiệm nội trú: Toàn tỉnh có 11 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 04 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 13).

- Cơ cấu chi phí CDHA nội trú: Toàn tỉnh có 14 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 03 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 14).

- Cơ cấu chi phí PTTT nội trú: Toàn tỉnh có 07 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 11 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 15*).

- Cơ cấu chi phí VTYT nội trú: Toàn tỉnh có 08 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 07 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 16*).

II. Cơ sở có chi phí KCB BHYT tăng cao theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP đã được thông báo tháng 6 năm 2024 nhưng chưa điều chỉnh trong tháng 7 năm 2024

Toàn tỉnh, tốc độ gia tăng chi phí KCB BHYT 7 tháng so với cùng kỳ năm 2023 tăng rất cao, tăng 27,87%, cao hơn tốc độ gia tăng chung toàn quốc 7,97% (TQ: 15,9%), đứng thứ 5/63 tỉnh, thành phố; tốc độ gia tăng tháng 7 so với tháng 6 năm 2024 tăng cao, tăng 10,99%, cao hơn tốc độ gia tăng chung toàn quốc 7,37% (TQ: 3,62%), đứng thứ 17/63 tỉnh, thành phố.

Tại tỉnh, một số cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT và các chỉ số bình quân tăng cao ở tháng 6 năm 2024 đã được BHXH tỉnh thông báo, làm việc và có biên bản xác định nguyên nhân gia tăng, có giải pháp điều chỉnh và cơ sở cam kết điều chỉnh giảm nhưng vẫn tiếp tục gia tăng cao trong tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện Phong và Da liễu Trung ương Quy Hoà

- Chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 là 27,984 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 8,793 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 45,82%.

- Chi phí KCB BHYT tháng 7 năm 2024 là 4,229 tỷ đồng, so với tháng 6 năm 2024 tăng 333 triệu đồng, tỷ lệ tăng 8,53%. Các chỉ số gia tăng trong tháng 6 đã được thông báo nhưng tiếp tục gia tăng trong tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

+ Chi phí BQ tiền giường nội trú tăng 138.484 đồng, tỷ lệ tăng 7,45% so với tháng 6 năm 2024 tại cơ sở; tăng 198.388 đồng, tỷ lệ tăng 11,02% so với cơ sở KCB cùng hạng trong vùng; tăng 246.367 đồng, tỷ lệ tăng so với cơ sở KCB cùng hạng trong toàn quốc.

+ Chi phí BQ tiền giường nội trú ban ngày tăng 89.552 đồng, tỷ lệ tăng 13,24% so với tháng 6 năm 2024 tại cơ sở; tăng 154.273 đồng, tỷ lệ tăng 25,23% so với cơ sở KCB cùng hạng trong vùng; tăng 131.300 đồng, tỷ lệ tăng 20,70% so với cơ sở KCB cùng tuyến CMKT trong vùng; tăng 291.017 đồng, tỷ lệ tăng 61,3% so với cơ sở KCB cùng hạng trong toàn quốc; tăng 390.410 đồng, tỷ lệ tăng 104,02% so với cơ sở KCB cùng tuyến CMKT trong toàn quốc.

2. Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định

- Chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 là 388,145 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 88,370 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 29,48%.

- Chi phí KCB BHYT tháng 7 năm 2024 là 63,086 tỷ đồng, so với tháng 6 năm 2024 tăng 7,908 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 14,33%. Các chỉ số gia tăng trong tháng 6 đã được thông báo nhưng tiếp tục gia tăng trong tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Chi phí BQ tiền VTYT tăng 426.751 đồng, tỷ lệ tăng 26,71% so với tháng 6 năm 2024 tại cơ sở; tăng 365.813 đồng, tỷ lệ tăng 22,06% so với cơ sở KCB cùng hạng trong

vùng; tăng 581.275 đồng, tỷ lệ tăng 40,28% so với cơ sở KCB cùng tuyến CMKT trong vùng; tăng 372.962 đồng, tỷ lệ tăng 22,58% so với cơ sở KCB cùng hạng trong toàn quốc; tăng 736.532 đồng, tỷ lệ tăng 57,19% so với cơ sở KCB cùng tuyến CMKT trong toàn quốc.

3. Bệnh viện Bình Định

- Chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 là 36,500 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 5,225 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 16,71%.

- Chi phí KCB BHYT tháng 7 năm 2024 là 6,631 tỷ đồng, so với tháng 6 năm 2024 tăng 948 triệu đồng, tỷ lệ tăng 16,68%. Các chỉ số gia tăng trong tháng 6 đã được thông báo nhưng tiếp tục gia tăng trong tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

+ Chi phí BQ thuốc ngoại trú tăng 17.871 đồng, tỷ lệ tăng 15,82% so với các cơ sở KCB cùng hạng trong tỉnh.

+ Chi phí BQ thuốc nội trú tăng 50.579 đồng, tỷ lệ tăng 15,82% so với tháng 6 năm 2024 tại cơ sở, tăng 86.952 đồng tỷ lệ tăng 29,71% so với các cơ sở KCB cùng hạng trong tỉnh.

III. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Hiện nay, dự toán chi KCB BHYT của Thủ tướng Chính phủ chưa giao cho tỉnh, nên nhiều cơ sở KCB chưa xác định được nguồn kinh phí để kiểm soát chi phí phát sinh hàng tháng, quý.

- Việc gửi dữ liệu điện tử theo chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra ban hành kèm theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT toàn tỉnh chuyển dữ liệu chiếm tỷ lệ 100%. Tuy nhiên, tỷ lệ hồ sơ gửi không đúng 350.713/318.062, chiếm tỷ lệ 9,31%.

- Chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024 toàn tỉnh tăng 190,584 tỷ đồng so với cùng kỳ và so với dự kiến chi của tỉnh năm 2023. Tháng 6 năm 2024, BHXH tỉnh đã thông báo, có biên bản làm việc 08 từng cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng cao, cơ sở KCB có đưa ra giải pháp và cam kết điều chỉnh giảm, tuy nhiên còn 03 cơ sở KCB tiếp tục tăng cao trong tháng 7 năm 2024.

- Tại khoản b Mục 1 Chỉ thị số 25/CT-BYT ngày 21/12/2020 của Bộ Y tế về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng KCB BHYT, quy định tiêu chuẩn nhập viện điều trị nội trú phù hợp với yêu cầu chuyên môn, điều kiện trang thiết bị và nhân lực của bệnh viện tối thiểu 80% các mã bệnh phổ biến mà bệnh viện đang KCB, không chỉ định điều trị nội trú các trường hợp không thực sự cần thiết. Theo đó, Sở Y tế tỉnh Bình Định chỉ đạo các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh xây dựng tiêu chuẩn nhập viện điều trị nội trú nhưng không nêu cụ thể dấu hiệu, triệu chứng bệnh phải điều trị nội trú vì lý do Bộ Y tế không có hướng dẫn cụ thể. Vì vậy, tỷ lệ nhập viện nội trú của một số cơ sở KCB tăng cao so với bình quân chung của khu vực và toàn quốc.

- Điều chỉnh giá DVKT sử dụng bằng phương pháp vô cảm gây mê sang giá gây mê theo hướng dẫn tại Mục 1 Công văn số 3730/BYT-KHTC ngày 03/7/2024 của Bộ Y tế về việc vướng mắc trong thanh toán BHYT tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT: "...thanh toán theo số lượng thực tế các loại thuốc, vật tư đã sử dụng cho người bệnh

và giá mua theo quy định của pháp luật” nhưng cơ sở KCB không thống nhất vì trong chi phí được thanh toán chưa có tiền công thực hiện DVKT.

IV. Giải pháp để kiểm soát chi phí KCB BHYT

1. Chỉ đạo giám định viên toàn tỉnh nghiên cứu kỹ các văn bản của BHXH Việt Nam, UBND tỉnh, BHXH tỉnh và Sở Y tế chỉ đạo trong công tác giám định BHYT từ đầu năm 2024 cho đến nay (có 220 văn bản chỉ đạo); rà soát, đánh giá những nội dung đã thực hiện, tiếp tục triển khai nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện nhưng đạt hiệu quả. Trong đó, chú trọng rà soát các văn bản như: Thông báo số 2432/KL-BHXH ngày 19/7/2024 Kết luận của PTGD Nguyễn Đức Hòa tại Hội nghị giao ban trực tuyến triển khai Hội nghị nhiệm vụ thực hiện chính sách BHYT 6 tháng đầu năm 2024.; Thông báo số 1725/TB-BHXH ngày 07/6/2024 về Kết luận của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tại Hội nghị trực tuyến công tác kiểm soát chi phí KCB BHYT ngày 05/6/2024; Thông báo số 1423/TB-BHXH ngày 15/7/2024 Kết luận của Giám đốc BHXH tỉnh tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024; Thông báo số 46/TB-SYT ngày 12/7/2024 Kết luận của Lãnh đạo Sở Y tế tại Hội nghị đánh giá công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Ngành Y tế; Công văn số 5538/UBND-VX ngày 22/07/2024 của UBND tỉnh về việc phối hợp quản lý công tác KCB BHYT trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2836/SYT-NVY ngày 23/07/2024 của Sở Y tế về việc quản lý, sử dụng Quỹ BHYT.

2. Triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Thông báo số 2622/TB-BHXH ngày 06/8/2024 Kết luận của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tại Hội nghị giao ban ngành tháng 8 năm 2024; Công văn số 2711/BHXH-CSYT ngày 13/8/2024 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn nội dung làm việc với cơ sở KCB về kiểm soát chi phí KCB BHYT gia tăng cao; Công văn số 3155/SYT-NVY ngày 02/8/2024 của SYT về việc tăng cường công tác KCB BHYT.

3. Xây dựng chuyên đề giám định tại tỉnh, tổng hợp chuyên đề giám định của BHXH Việt Nam triển khai giám định viên toàn tỉnh thực hiện.

4. Hằng tuần, duy trì tổ chức giao ban phòng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tuần trước, triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới; phân công cụ thể công việc cho từng viên chức thực hiện, trong đó nêu rõ thời gian hoàn thành; hàng quý hoặc đột xuất tổ chức giao ban công tác giám định toàn tỉnh để đánh giá kết quả công tác, nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định của lãnh đạo và giám định viên BHXH các huyện, thị xã; triển khai chương trình công tác giám định trọng tâm, đồng thời trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho giám định viên toàn tỉnh.

5. Hằng tháng, phòng Giám định BHYT phân tích số liệu, thông báo và có biên bản làm việc với cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng cao theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023, phân tích nguyên nhân gia tăng bất hợp lý về số lượt, số chi và các chỉ số như bình quân chi phí ngoại trú, nội trú, tỷ lệ nhập viện, ngày điều trị BQ, BQ cơ cấu chi phí thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, vật tư y tế.... đề nghị cơ sở giải trình nguyên nhân gia tăng và cam kết đưa ra giải pháp cụ thể để điều chỉnh đồng thời báo cáo UBND tỉnh, BHXH Việt Nam và thông báo cho Sở Y tế biết để chỉ đạo kịp thời.

6. Hằng tháng hoặc đột xuất, BHXH tỉnh đồng chủ trì với Sở Y tế tổ chức giao ban với các cơ sở KCB để đánh giá công tác KCB BHYT đồng thời phân tích cụ thể nguyên nhân gia tăng chi phí của từng cơ sở KCB so với bệnh viện cùng hạng trong tỉnh, cùng hạng, cùng tuyến CMKT toàn quốc, đề xuất cơ sở có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

7. Tiếp tục triển khai rà soát dữ liệu của bệnh nhân có tần suất KCB nhiều lần trong tháng và tổ chức kiểm tra, xác minh với người bệnh tại nơi cư trú; theo dõi và chấm công bác sĩ không phát sinh chi phí KCB BHYT 7 tháng đầu năm 2024, tổng hợp xin ý kiến Sở Y tế.

8. Chỉ đạo giám định viên căn cứ vào chuyên đề giám định tại tỉnh, chuyên đề của BHXH Việt Nam và các Quy trình hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh theo từng chuyên ngành của Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn liên quan để giám định việc chỉ định thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và dịch vụ kỹ thuật...; căn cứ vào Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế và Nghị định số 96/NĐ-CP để kiểm tra, rà soát chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ/chứng nhận đào tạo của bác sĩ thực hiện DVKT và điều dưỡng/nữ hộ sinh thực hiện DVKT có dấu “*” theo quy định của Bộ Y tế; rà soát, giám định cơ sở KCB có bình quân ngày điều trị nội trú >6 ngày đối với cơ sở KCB tuyến huyện, >6,5 ngày đối với cơ sở KCB tuyến tỉnh theo chỉ đạo của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Định tại Công văn số 3155/SYT-NVY ngày 02/8/2024 về việc tăng cường công tác KCB BHYT.

9. Chỉ đạo giám định viên toàn tỉnh duy trì xây dựng kế hoạch công tác hằng tuần/tháng/quý, thực hiện giám định thứ tự các bước theo Quy trình giám định BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022; quán triệt giám định viên tăng cường kỷ luật kỷ cương của cán bộ làm công tác giám định, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nghề nghiệp như bắt tay, thông đồng với cơ sở KCB hoặc người bệnh để trục lợi quỹ BHYT.

10. Thông báo Phòng Thanh tra – Kiểm tra cơ sở KCB có chi phí tăng cao chưa được điều chỉnh hợp lý; tham mưu lãnh đạo BHXH tỉnh tổ chức kiểm tra đột xuất hoặc phối hợp Sở Y tế Thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với những đơn vị có chi phí KCB BHYT tăng cao so với cùng kỳ, so với các bệnh viện cùng tuyến cùng hạng toàn quốc để chấn chỉnh kịp thời.

V. Kiến nghị

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế yêu cầu các cơ sở KCB trong tỉnh sử dụng quỹ KCB BHYT có hiệu quả, tránh lạm dụng; không thu thêm người bệnh BHYT các chi phí đã có cơ cấu trong giá ngày giường bệnh và trong giá dịch vụ kỹ thuật được quỹ BHYT thanh toán.

- Sở Y tế kiến nghị Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể xây dựng tiêu chí điều trị nội trú.

- Sở Y tế chỉ đạo cơ sở KCB thực hiện nội dung điều chỉnh giá DVKT sử dụng bằng phương pháp vô cảm gây mê sang giá gây tê tại Mục 1 Công văn số 3730/BYT-KHTC ngày 03/7/2024 của Bộ Y tế về việc vướng mắc trong thanh toán BHYT tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

- Sở Y tế chỉ đạo cơ sở KCB chủ động rà soát, kiểm tra xác minh, phân tích nguyên nhân tăng cao các chỉ số như BQ chi phí ngoại trú, nội trú, tỷ lệ nhập viện, ngày điều trị, chi phí thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, vật tư y tế....so với mức chi phí BQ của cơ sở KCB cùng hạng, cùng tuyến, cùng chuyên khoa (trong tỉnh, trong khu vực và toàn quốc) và đưa ra giải pháp để điều chỉnh phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam (báo cáo);
- Sở Y tế Bình Định;
- Sở Tài chính Bình Định;
- Giám đốc BHXH tỉnh (báo cáo);
- BHXH các huyện, thị xã;
- Cơ sở KCB BHYT trong tỉnh;
- Lưu: VT, GD BHYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Đề